

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG MẦM NON BẾN THÀNH**

Số: 28 /MNBT
V/v đề xuất mức thu các khoản năm học
2021-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quận 1, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1.

Căn cứ Công văn số 2203/ UBND-GDDT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2021-2022 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 1;

Căn cứ Công văn số 259/SGDDĐT-GDMN ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện một số nội dung khi trẻ đi học trở lại;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 1 từ sau Tết Nguyên đán năm 2022;

Căn cứ Công văn số 344/SGDDĐT-KHTC ngày 11 tháng 2 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 – 2022 khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1512/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện chế độ theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ các nội dung đã thỏa thuận và thống nhất giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS trong buổi họp ngày 23 tháng 02 năm 2022 và lấy ý kiến thống nhất của 100% phụ huynh học sinh toàn trường đăng ký đi học đồng ý ngày 23 tháng 02 năm 2022 và ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc công khai và đề xuất các khoản thu hộ chi hộ, các khoản thu theo thỏa thuận cho năm học 2021-2022 (Có dự toán kèm theo).

Trường Mầm Non Bến Thành kính trình Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 cho phép trường được thu các khoản thu khác năm học 2021 – 2022 theo các mức như sau:

1/Thu hộ chi hộ

Học phẩm học cụ, đồ chơi:	350.000đ/năm
Tiền ăn trưa và xế:	38.000đ/ngày
Tiền nước uống:	15.000đ/tháng
Tiền ăn sáng:	15.000đ/ngày (nếu PH có đăng ký)
Tiền điện sử dụng máy lạnh của lớp:	30.000đ/tháng
Tiền thuê nhân viên nuôi dưỡng:	160.000đ/tháng

2/Thu theo thỏa thuận:

Tiền công phục vụ bán trú:	530.000đ/tháng
Tiền vệ sinh bán trú:	50.000đ/tháng
Tiền mua sắm TBVD PVHS bán trú:	400.000đ/năm
Tiền công phục vụ ăn sáng:	280.000đ/tháng (nếu PH có đăng ký)
Tiền công giặt nệm:	40.000đ/tháng
Tiền phí hoạt động thực hiện theo mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế (Khối lớp Mầm, lớp Chồi và lớp Lá)	1.500.000đ/tháng

Kính trình Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 xem xét, chỉ đạo và tạo điều kiện để Trường mầm non Bến Thành được thực hiện các mức thu nêu trên.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mai Hằng

DỰ TOÁN CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG THU
NĂM HỌC 2021 - 2022

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM HỌC 2021-2022			LÝ DO
		SỐ HS	MỨC THU	SỐ TIỀN	
I	SỐ HỌC SINH	250			
	+ Nhà trẻ	68			
	+ Mẫu giáo	182			
II	DỰ TOÁN				
1	KHOẢN THU ĐẦU NĂM :				
1.1	Mức thu tiền thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú/năm		400.000		giữ nguyên - 400.000đ/năm
1.2	Mức thu tiền học phẩm - học cụ		350.000		giữ nguyên - 350.000đ/năm
2	THU HỌC PHÍ				
2.1	- Mức thu học phí nhà trẻ		-		Công văn số 344/SGDDĐT-KHTC ngày 11 tháng 2 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 - 2022
2.2	- Mức thu học phí mẫu giáo		-		
	- Học phí miễn giảm (trường không có đối tượng miễn giảm theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP)		-		
3	MỨC THU HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG TIỀN TIẾN, XU THÊ HỘI NHẬP KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ				
3.1	Mức thu hoạt động thực hiện theo mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế cho Khối lớp Mầm, lớp Chồi và lớp Lá		1.500.000		giữ nguyên - 1.500.000đ/tháng
4	THU HỌ - CHI HỌ				
4.1	Mức thu tiền ăn/ngày x số ngày ăn		38.000		Tăng 3.000đ/ngày
4.2	Mức thu tiền nước uống		15.000		giữ nguyên - 15.000đ/tháng
4.3	Mức thu tiền điện máy lạnh		30.000		giữ nguyên - 30.000đ/tháng
4.4	Mức thu tiền ăn sáng/ngày x số ngày ăn		15.000		Tăng 3.000đ/ngày (Nếu cháu có đăng ký ăn sáng)
4.5	Tổng thu tiền hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng	250	160.000	40.000.000	(Giảm 4.000đ/tháng) Theo công văn số 1512/SGDDĐT-KHTC ngày 21/5/2021, năm 2022 NVND hưởng lương theo lương tối thiểu vùng : 4.729.400đ/tháng (lương và 10,5% BHXH, BHYT, BHTN trừ lương NVND), mức lương thực nhận của họ 4.232.813đ/tháng. Trong đó, ngân sách hỗ trợ cho 50% NVND 2.210.000đ/tháng còn lại PH hỗ trợ như sau : Lương : 11x(4.729.400-2.210.000)= 27.713.400đ/tháng BHXH : 11x4.729.400x21,5% = 11.185.031đ/tháng KPCĐ : 11x4.729.400x2% = 1.040.500đ/tháng Tổng chi/ tháng: 39.938.931đ Mức đề nghị thu/tháng 39.938.931đ/250hs = 159.756đ/hs
	* Chi lương cho NVND			27.713.400	
	* Nộp BHXH, BHYT, BHTN (21,5%) cho NVND			11.185.031	
	* Nộp KPCĐ (2%) cho NVND			1.040.500	
	Tổng chi cho NVND			39.938.931	
5	THU THEO THỎA THUẬN				
5.1	Mức thu tiền vệ sinh bán trú		50.000		giữ nguyên - 50.000đ/tháng
5.2	Tổng thu tiền giặt nệm		40.000		giữ nguyên - 40.000đ/tháng
5.3	Tổng thu tiền công phục vụ ăn sáng	180	280.000	50.400.000	(Nếu cháu có đăng ký ăn sáng)
	* Thuế TNDN (2% x tổng thu tiền PVAS)			1.008.000	

STT	NỘI DUNG	NĂM HỌC 2021-2022			LÝ DO
		SỐ HS	MỨC THU	SỐ TIỀN	
	* Chi trả công PV ăn sáng			45.100.000	Năm 2022, mức chi tiền ăn cho GV-CNV : 1.100.000đ/tháng
	* Chi trả công nấu bếp ăn sáng			3.500.000	
	Tổng chi cho công tác PVAS			49.608.000	
5.4	Tổng thu tiền tổ chức phục vụ bán trú	250	530.000	132.500.000	
	* Thuế TNDN (2% x tổng thu tiền PVBT)			2.650.000	
	* Chi lương cho Cấp dưỡng, BV, PV (đã chuyển sang dịch vụ) : 7 người			48.824.229	
	* Chi phụ cấp thêm giờ cho khối CNV			2.000.000	
	* Chi lương cho 01 nhân viên BV (HD trường)			4.000.000	
	* Chi lương cho 01 nhân viên y tế + 1 nhân viên Kế toán, 2 NV PV (HD trường)			20.188.200	
	* Nộp BHXH, BHYT, BHTN (21,5%) cho NV y tế, NV kế toán, 2 NV PV			4.340.463	
	* Nộp KPCĐ (2%) cho Cấp dưỡng và NV y tế, NV kế toán, 2 NV PV			403.800	
	* Trả công phục vụ bán trú : 41 người			53.300.000	Năm 2022, mức chi thực hiện các nội dung thi đua cho GV-CNV : 1.300.000đ/tháng
	* Tiền PC kiêm nhiệm nhóm trưởng: 18 người			1.800.000	
	* Tiền PC giáo viên khối lớp Lá: 08 người			1.600.000	
	* Tiền PC kiêm nhiệm công tác đoàn thể : 04 người			400.000	
	* Chi hỗ trợ trách nhiệm			3.445.000	
	* Chi quản lý phí (1% thu PVBT - Hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ)			1.325.000	
	* Chi PC độc hại cho bộ phận Bếp: 07 người			1.400.000	
	* Trả công trực trường ngày chủ nhật : 01 bảo vệ			1.500.000	
	* Chi hỗ trợ công tác phí			2.600.000	
	* Chi hỗ trợ cước ĐT			200.000	
	* Hoạt động giáo dục			10.600.000	
	* Học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ			14.000.000	
	* Tiền mua vật tư sửa điện nước			7.000.000	
	* Thanh toán tiền điện, nước, điện thoại			5.500.000	
	Tổng chi cho công tác PVBT			187.076.692	